

Thành phố Thủ Đức, ngày 26 tháng 4 năm 2022

Số: 1359/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 887/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con và chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- Bà Nguyễn N, sinh năm 1999.

Địa chỉ: số xyz Cầu Đình, tổ 20, khu phố Long Thuận, phường Long Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Dương H, sinh năm 1997.

Địa chỉ: số abc Lã Xuân Oai, tổ 1, khu phố Phước Hiệp, phường Long Trường, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc và căn cứ lời khai của đương sự trong quá trình tố tụng, Tòa án nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Người yêu cầu ông Dương H và bà Nguyễn N tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2017, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 57/2018 do Ủy ban nhân dân xã Tạ An Khương, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau cấp ngày 25/6/2018. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa ông H, bà N là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, ông H, bà N chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn: vợ chồng thường xuyên cãi nhau, bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung trong mọi vấn đề. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không có sự quan tâm chia sẻ, ông H thường tụ tập ăn nhậu, quây phá và

đánh đập vợ con. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và ông H, bà N đã sống ly thân từ tháng 4 năm 2021 cho đến nay. Ông H, bà N đã tự hàn gắn nhiều lần nhưng không có kết quả. Xét tình trạng hôn nhân của ông H, bà N đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc ông H, bà N yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho ông bà là có cơ sở chấp nhận.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên Dương K, sinh ngày 03/12/2017. Ông H, bà N thỏa thuận: Con chung do bà Nguyễn N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục; ông Dương H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng, bắt đầu từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Vào ngày 25 dương lịch hàng tháng, ông Dương H có trách nhiệm chuyển số tiền cấp dưỡng nuôi con nêu trên vào tài khoản số 700013976105 của bà Nguyễn N tại Ngân hàng Shinhan.

Trường hợp người có nghĩa vụ cấp dưỡng chậm trả tiền cấp dưỡng thì phải trả lãi đối với số tiền cấp dưỡng chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi mọi mặt của người con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, hoặc hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con của người không trực tiếp nuôi con.

Thỏa thuận này của ông H, bà N là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Ông H, bà N tự khai không có.

[4] Về nợ chung: Ông H, bà N tự khai không có.

Ngày 18 tháng 4 năm 2022, Tòa án lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc giải quyết vụ việc;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương H và bà Nguyễn N thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 57/2018 do Ủy ban nhân dân xã Tạ An Khương, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau cấp ngày 25/6/2018 cho ông Dương H, bà Nguyễn N không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Giao con chung tên Dương K, sinh ngày 03/12/2017 cho bà Nguyễn N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục; ông Dương

H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng, bắt đầu từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Vào ngày 25 dương lịch hàng tháng, ông Dương H có trách nhiệm chuyển số tiền cấp dưỡng nuôi con nêu trên vào tài khoản số 700013976105 của bà Nguyễn N tại Ngân hàng Shinhan.

Trường hợp người có nghĩa vụ cấp dưỡng chậm trả tiền cấp dưỡng thì phải trả lãi đối với số tiền cấp dưỡng chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi mọi mặt của người con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, hoặc hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con của người không trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông H, bà N tự khai không có.

- Về nợ chung: Ông H, bà N tự khai không có.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), ông Dương H, bà Nguyễn N mỗi người chịu một nửa, được căn trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) ông H, bà N đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0026539 ngày 04/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông H, bà N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM
- Chi cục THADS TP Thủ Đức;
- UBND X. Tạ An Khương, H. Đầm Dơi, T. Cà Mau.
- VKSND TP Thủ Đức;
- Dương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hợi